

Số: /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày tháng 04 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quy trình giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực trồng trọt, bảo vệ thực vật thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1163/QĐ-BNNMT ngày 03 tháng 04 năm 2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 351/TTr-SNNMT ngày 27 tháng 4 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính thay thế và bị bãi bỏ trong lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

(Phụ lục Quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Thay thế 06 quy trình giải quyết thủ tục hành chính được ban hành tại Quyết định 532/QĐ-UBND ngày 06/02/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính thay thế lĩnh vực trồng trọt thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường.

trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Quyết định 532/QĐ-UBND ngày 06/02/2026 hết hiệu lực thi hành.

Bãi bỏ 01 quy trình giải quyết thủ tục hành chính được ban hành tại Quyết định 531/QĐ-UBND ngày 06/2/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành, thay thế lĩnh vực trồng trọt, bảo vệ thực vật thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (*mã thủ tục 1.011998*).

Điều 3. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo các quy trình điện tử được phê duyệt tại Quyết định này.

Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan cập nhật quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính đã được công bố lên Hệ thống thông tin và giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Môi trường; Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Chủ tịch UBND cấp xã và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN, HCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Trường Sơn

Phụ lục

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BÃI BỎ LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA NGÀNH NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /4/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Phí, lệ phí	Ghi chú
A. CẤP TỈNH					
I. LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT					
1. Cấp Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng. Mã số thủ tục: 1.012001 (Toàn trình)					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ (Trực tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và Môi trường	1 ngày làm việc	Không	
Bước 2	Xử lý hồ sơ	UBND tỉnh (thành phố trực thuộc trung ương)	11 ngày làm việc		
Bước 3	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và Môi trường	1 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết (kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			13 ngày làm việc		
2. Cấp lại Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng. Mã TTHC: 1.012002 (Toàn trình)					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ (Trực tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và Môi trường	1 ngày làm việc	Không	

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Phí, lệ phí	Ghi chú
Bước 2	Xử lý hồ sơ	UBND tỉnh (thành phố trực thuộc trung ương)	6 ngày làm việc		
Bước 3	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và Môi trường	1 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết (kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			08 ngày làm việc		
* Trường hợp lỗi do UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ (Trực tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc	Không	
Bước 2	Xử lý hồ sơ	UBND tỉnh (thành phố trực thuộc trung ương)	4 ngày làm việc		
Bước 3	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết (kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			05 ngày làm việc		
3. Thu hồi Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân. Mã TTHC: 1.011999, (Toàn trình)					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ (Trực tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và Môi trường	1 ngày làm việc	Không	
Bước 2	Xử lý hồ sơ	UBND tỉnh (thành phố trực thuộc trung ương)	11 ngày làm việc		
Bước 3	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và Môi trường	1 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết (kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			13 ngày làm việc		

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Phí, lệ phí	Ghi chú
4. Cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng. Mã TTHC: 1.012003, (Toàn trình)					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ (Trực tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và Môi trường	1 ngày làm việc	Không	
Bước 2	Xử lý hồ sơ	UBND tỉnh (thành phố trực thuộc trung ương)	11 ngày làm việc		
Bước 3	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và Môi trường	1 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết (kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			13 ngày làm việc		
5. Cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng. Mã số TTHC: 1.012004, (Toàn trình)					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ (Trực tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và Môi trường	1 ngày làm việc	Không	
Bước 2	Xử lý hồ sơ	UBND tỉnh (thành phố trực thuộc trung ương)	6 ngày làm việc		
Bước 3	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và Môi trường	1 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết (kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			8 ngày làm việc		
* Trường hợp lỗi do UBND tỉnh (thành phố trực thuộc trung ương)					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ (Trực tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc	Không	

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Phí, lệ phí	Ghi chú
Bước 2	Xử lý hồ sơ	UBND tỉnh (thành phố trực thuộc trung ương)	4 ngày làm việc		
Bước 3	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết (kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			05 ngày làm việc		
6. Thu hồi Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân. Mã TTHC: 1.012000, (Toàn trình)					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ (Trực tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và Môi trường	1 ngày làm việc	Không	
Bước 2	Xử lý hồ sơ	UBND tỉnh (thành phố trực thuộc trung ương)	11 ngày làm việc		
Bước 3	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và Môi trường	1 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết (kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			13 ngày làm việc		